

BẢN TIN CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

BẢN TIN NỘI BỘ CỦA VĂN PHÒNG
BAN CHỈ ĐẠO CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH CỦA CHÍNH PHỦ

TIN NỔI BẬT CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

TIN TRUNG ƯƠNG

MỚI TINH GIẢN ĐƯỢC GẦN 23.000 BIÊN CHẾ

Ngày 22/5, báo cáo trước Quốc hội về đánh giá bổ sung kết quả phát triển kinh tế - xã hội năm 2016 và tình hình những tháng đầu năm nay, Phó Thủ tướng thường trực Chính phủ Trương Hoà Bình cho hay, thời gian qua, Chính phủ đã tập trung chỉ đạo khẩn trương kiện toàn tổ chức bộ máy.



Phó Thủ tướng thường trực Chính phủ Trương Hoà Bình trình bày báo cáo của Chính phủ trước Quốc hội

Song song đó, đổi mới quy chế làm việc, tăng cường kỷ luật, kỷ cương, nâng cao năng lực, chất lượng và hiệu quả hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước các cấp; đã xử lý nghiêm nhiều trường hợp cán bộ, công chức, viên chức vi phạm quy định của Đảng và Nhà nước.

Tuy nhiên, kết quả đạt được còn nhiều hạn chế, yếu kém, kỷ luật, kỷ cương trong nhiều cơ quan, đơn vị và trong xã hội còn chưa tốt; đặc biệt, tinh giản biên chế chưa đạt mục tiêu đề ra, năng lực, phẩm chất của một bộ phận cán bộ, công chức chưa đáp ứng yêu cầu.

Theo báo cáo, trong vòng hơn 2 năm (từ 2015 đến tháng 4/2017), cả nước mới tinh giản gần 23.000 biên chế. Công tác cán bộ vẫn còn nhiều yếu kém, một số trường hợp bổ nhiệm không đúng quy định, gây bức xúc dư luận...

Nguồn: vietnamnet.vn



SỐ 19

Từ 19/05 - 25/05/2017

CHỈ ĐẠO NỘI DUNG

*

TS. NGUYỄN TRỌNG THỪA
THỦ TRƯỞNG BỘ NỘI VỤ
PHÓ TRƯỞNG BAN BAN CHỈ ĐẠO
CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH
CỦA CHÍNH PHỦ

ÔNG PHẠM MINH HÙNG
VỤ TRƯỞNG
VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH
BỘ NỘI VỤ
CHÁNH VĂN PHÒNG BAN CHỈ ĐẠO
CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH
CỦA CHÍNH PHỦ

BIÊN TẬP VÀ TRÌNH BÀY

*

TRUNG TÂM THÔNG TIN
BỘ NỘI VỤ

ĐỊA CHỈ

SỐ 8 TÔN THẤT THUYẾT
QUẬN NAM TỪ LIÊM - HÀ NỘI

ĐIỆN THOẠI

04.62821016

EMAIL

BANTINBCDCCHC@MOHA.GOV.VN

WEBSITE

HTTP://WWW.MOHA.GOV.VN

Theo bài viết **“9 ĐỊA PHƯƠNG BỔ NHIỆM 58 NGƯỜI NHÀ”** đăng trên Báo Pháp luật Thành phố Hồ Chí Minh, cũng tại báo cáo về đánh giá bổ sung kết quả phát triển kinh tế - xã hội năm 2016 và tình hình những tháng đầu năm, Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ Trương Hòa Bình đã chỉ rõ 09 địa phương đã bổ nhiệm tổng cộng 58 người nhà gây bức xúc dư luận thời gian qua gồm: Hà Giang, Nghệ An, Thừa Thiên - Huế, Đắk Lắk, Bình Định, Cần Thơ, Bà Rịa - Vũng Tàu, Yên Bái, Đà Nẵng.

Có 10 trường hợp vi phạm về tiêu chuẩn, điều kiện, trình tự, thủ tục bổ nhiệm và hiện tiếp tục có phản ánh tại Hải Dương, Hải Phòng và đang được kiểm tra, làm rõ.

Ngoài ra, còn có tình trạng “lạm phát” cán bộ như Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn tỉnh Thanh Hóa có 08 Phó Giám đốc, Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bình Định có 06 Phó Giám đốc, Sở Lao động, Thương binh và Xã hội tỉnh Hải Dương có 44 lãnh đạo/46 công chức, Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn tỉnh Thái Nguyên bổ nhiệm thừa 23 lãnh đạo...

Nguồn: plo.vn

ĐOÀN KIỂM TRA SỐ 471 CỦA BỘ CHÍNH TRỊ KIỂM TRA CÔNG TÁC CÁN BỘ TẠI BÌNH ĐỊNH

Sáng 25/5, Ủy viên Bộ Chính trị, Phó Thủ tướng Chính phủ Vương Đình Huệ, Trưởng đoàn Kiểm tra số 471 của Bộ Chính trị đã dự Hội nghị công bố Quyết định kiểm tra công tác cán bộ tại tỉnh ủy Bình Định nhằm kiểm tra công tác lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện Kết luận số 24-KL/TW ngày 5/6/2012 của Bộ Chính trị khóa XI về đẩy mạnh công tác quy hoạch và luân chuyển cán bộ lãnh đạo, quản lý đến năm 2020 và những năm tiếp theo gắn với thực hiện Quy chế về bổ nhiệm cán bộ và giới thiệu cán bộ ứng cử, ban hành kèm theo Quyết định số 68/QĐ-TW ngày 4/7/2007 của Bộ Chính trị khóa X.

Đoàn sẽ kiểm tra công tác cán bộ tại Thành ủy Quy Nhơn, Huyện ủy Tuy Phước, Thị ủy An Nhơn, Sở Nội vụ và Ban Tổ chức Tỉnh ủy.

Sau khi nghe báo cáo về tình hình thực hiện các quyết định, nghị quyết, kết luận của Bộ Chính trị và các quy định của Trung ương đối với công tác cán bộ cũng như thẳng thắn nhìn nhận những tồn tại trong công tác này tại Bình Định của ông Hồ Quốc Dũng, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh, Phó Thủ tướng Chính phủ Vương Đình Huệ đánh giá tích cực về việc bám sát thực hiện các quy định của Trung ương trong công tác cán bộ của Bình Định.

Phó Thủ tướng khẳng định, công tác quy hoạch và luân chuyển cán bộ là những nhiệm vụ quan trọng trong 4 nhóm nhiệm vụ, giải pháp lớn được Nghị quyết Hội nghị lần thứ 3 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa VIII về Chiến lược cán bộ thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện

đại hóa đất nước đã đề ra. Tuy nhiên, thời gian qua, việc thực hiện Kết luận số 24 gắn với việc thực hiện Quyết định số 68 còn có những biểu hiện dể dãi, thiếu chặt chẽ, hiệu quả thấp, thậm chí đã có một số vụ việc vi phạm, sai phạm nghiêm trọng tại một số Đảng bộ, cơ quan, địa phương, gây bức xúc dư luận, ảnh hưởng xấu tới uy tín của Đảng, Nhà nước.



Phó Thủ tướng Chính phủ Vương Đình Huệ, Trưởng đoàn Kiểm tra số 471 của Bộ Chính trị phát biểu tại buổi làm việc

Để giúp Trung ương đánh giá đúng kết quả, ưu điểm, khuyết điểm, hạn chế, các nguyên nhân khách quan, chủ quan trong thực hiện 6 nhóm nhiệm vụ, giải pháp Kết luận số 24 của Trung ương gắn với việc thực hiện Quyết định số 68 của Bộ chính trị; đồng thời đề xuất, kiến nghị với Ban chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới các quy định, chế độ, chính sách cho phù hợp với thực tiễn, Bộ Chính trị đã thành lập 5 đoàn kiểm tra thực hiện kết luận này với 10 Ban Thường vụ Tỉnh ủy và 5 Ban cán sự Đảng của 5 bộ, ngành Trung ương trong năm 2017.

Trưởng Đoàn kiểm tra cũng cho biết, qua việc kiểm tra cũng góp phần cho Đảng bộ tỉnh Bình Định rút ra các kinh nghiệm trong công tác cán bộ của tỉnh, bảo đảm xây dựng đội ngũ cán bộ vững mạnh, có trình độ để dẫn dắt sự phát triển của địa phương trong thời gian tới.

Nguồn: baohinhphu.vn

BỘ Y TẾ: CÓ THỂ GIẢM HÀNG TRĂM ĐẦU MỐI ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP Y TẾ

Ngày 20/5, tại buổi làm việc của Phó Thủ tướng Chính phủ Vương Đình Huệ cùng lãnh đạo các bộ ngành với Bộ Y tế để khảo sát, xây dựng Đề án đổi mới cơ chế quản lý, cơ chế tài chính, tổ chức lại hệ thống đơn vị sự nghiệp công lập, Bộ trưởng Bộ Y tế Nguyễn Thị Kim Tiến cho biết ngành có thể giảm hơn 300 đầu mối các đơn vị sự nghiệp, trung tâm tuyến tỉnh và 450 đầu mối đơn vị sự nghiệp tại 450 huyện.

Phó Thủ tướng Chính phủ Vương Đình Huệ, Trưởng ban Ban Chỉ đạo Nhà nước về đổi mới cơ chế quản lý, cơ chế tài chính, tổ chức lại hệ thống các đơn vị sự nghiệp công lập cho biết Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII đã xác định cơ cấu lại các đơn vị sự nghiệp công là 1 trong 5 nhiệm vụ trọng tâm của cơ cấu lại nền kinh tế. Trên cơ sở đó, Trung ương đã giao Ban Cán sự đảng Chính phủ nghiên cứu, xây dựng Đề án đổi mới cơ chế quản lý, cơ chế tài chính, tổ chức lại hệ thống các đơn vị sự nghiệp công lập, trình Hội nghị Trung ương lần thứ 6 khóa XII vào tháng 10/2017. Việc khảo sát tại Bộ Y tế là buổi làm việc đầu tiên của Ban Chỉ đạo tại các bộ, ngành và một số địa phương để xây dựng Đề án trình Trung ương Đảng thảo luận, thông qua một Nghị quyết về vấn đề này.



Phó Thủ tướng Chính phủ Vương Đình Huệ phát biểu tại cuộc họp

Phó Thủ tướng Chính phủ Vương Đình Huệ đánh giá cao những nỗ lực của Bộ Y tế. Tuy nhiên, Phó Thủ tướng Chính phủ Vương Đình Huệ nhấn mạnh với Bộ Y tế cũng như các bộ, ngành liên quan rằng "tinh thần là nhìn thẳng vào sự thật. Không vì lợi ích của bộ mình, ngành mình mà sợ mất quyền, mà phải vì lợi ích quốc gia đất nước là trên hết".

Nguồn: baochinhpvu.vn

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO: SẼ BỎ BIÊN CHẾ NGÀNH GIÁO DỤC

Ngày 20/5, tại buổi làm việc của Phó Thủ tướng Chính phủ Vương Đình Huệ, Trưởng ban Ban Chỉ đạo Nhà nước về đổi mới cơ chế quản lý, cơ chế tài chính, tổ chức lại hệ thống các đơn vị sự nghiệp công lập với Bộ Giáo dục và Đào tạo để khảo sát, xây dựng Đề án đổi mới cơ chế quản lý, cơ chế tài chính, tổ chức lại hệ thống đơn vị sự nghiệp công lập của ngành này, Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Phùng Xuân Nhạ cho biết, Bộ Giáo dục và Đào tạo sẽ từng bước giảm dần biên chế viên chức trong các đơn vị sự nghiệp công lập theo hướng tăng dần hợp đồng lao động, hướng tới xóa bỏ biên chế trong các đơn vị công lập.

Phó Thủ tướng Chính phủ Vương Đình Huệ lưu ý về tự chủ không nên nhầm lẫn toàn ngành giáo dục phải tự chủ trong công tác tài chính. “*Cơ sở giáo dục ở vùng sâu, vùng xa thì vai trò của nhà nước vẫn phải rất lớn trong đầu tư, phát triển*”, Phó Thủ tướng khẳng định.

Phó Thủ tướng cũng cho biết Chính phủ sẽ có các cơ chế đặt hàng dịch vụ công (đối với các trường Đại học nghiên cứu khoa học cơ bản khó có thể tự chủ tài chính), hoặc đấu thầu cung cấp dịch vụ công tới các cơ sở giáo dục đối với các dịch vụ giáo dục mang lại giá trị gia tăng...

Nguồn: thanhnien.vn

Xung quanh vấn đề này, trên báo điện tử Vietnamnet.vn cũng có bài

“KHÔNG LUẬT HÓA SẼ KHÓ BỎ BIÊN CHẾ GIÁO DỤC”

Bài báo viết:

Theo thống kê, hiện cả nước có khoảng 2,8 triệu cán bộ, công chức, viên chức. Với số lượng giảng viên đại học tới gần 70.000, giảng viên dạy nghề 75.600, cùng giáo viên phổ thông hiện hữu lên tới 1,4 triệu người, được biết ngân sách Nhà nước chi cho giáo dục hiện tới 80% là chi cho con người, còn lại chi cho hoạt động dạy học, nâng cao chất lượng giáo trình. Tỷ lệ này không hợp lý và cần cơ cấu lại.

Để giải quyết bài toán ùn tắc biên chế, “án ngữ” của một bộ phận giáo viên không còn khả năng thích ứng một cách căn cơ, lâu dài, bài bản, theo Bộ trưởng Phùng Xuân Nhạ thì Bộ Giáo dục và Đào tạo sẽ triển khai thí điểm không còn công chức, viên chức trong giáo viên mà sẽ theo chế độ hợp đồng có vào - có ra, có chế độ đãi ngộ lớn.

Vì vậy, cần luật hóa ý tưởng bỏ công chức, viên chức trong giáo viên trong Luật Giáo dục sửa đổi, vì nếu không sẽ vướng một rừng nghị định, quyết định, thông tư... như một mê hồn trận, sẽ “ngáng chân” khó thực hiện những ý tưởng cải cách.

Tuy nhiên, việc này chưa làm ngay được trong một sớm một chiều mà phải có thời gian, phải có lộ trình, bước đi thích hợp...

Nguồn: vietnamnet.vn

LẠM PHÁT VỤ TRƯỞNG, PHÓ VỤ TRƯỞNG Ở BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ: “DO LỊCH SỬ ĐỂ LẠI”

Với mục đích sắp xếp các đơn vị có nhiệm vụ tương đồng để thuận lợi quản lý và tinh giản biên chế, Bộ Kế hoạch và Đầu tư sáp nhập Vụ hợp tác Lào - Campuchia về Vụ Kinh tế đối ngoại. Tuy nhiên, việc sáp nhập theo hình thức cơ học, khiến vụ này lạm phát chức danh Vụ

trưởng, Phó Vụ trưởng. Trong khi đó, lãnh đạo Bộ cho biết chưa thể tìm ra giải pháp bởi đây là lịch sử để lại nên vẫn giữ nguyên bộ máy công kênh với 2 Vụ trưởng, 5 Phó Vụ trưởng.

Hiện Vụ Kinh tế đối ngoại gồm 2 Vụ trưởng: ông Lưu Quang Khánh (phụ trách chung toàn Vụ) và ông Trần Nhật Thành, phụ trách Ban Hợp tác với Lào và Campuchia. Ngoài ra, Vụ này có 5 Phó Vụ trưởng gồm các ông, bà: Lê Việt Anh, Cao Mạnh Cường, Lê Minh Điền, Nguyễn Yên Hải, Nguyễn Thị Thanh Phương.

Trước đó, Vụ này có thêm 1 Vụ trưởng và 1 Phó Vụ trưởng vừa điều chuyển công tác đến đơn vị khác. Ông Trần Quốc Phương, Vụ trưởng Vụ Kinh tế đối ngoại, kiêm Điều phối viên quốc gia về hợp tác Tiểu vùng Mê Kông, vào cuối tháng 3/2017, được điều chuyển làm Vụ trưởng Vụ Tổng hợp kinh tế quốc dân. Phó Vụ trưởng Trần Xuân Tiến chuyển công tác khỏi Vụ Kinh tế Đối ngoại vào cuối 2016.

Trao đổi qua điện thoại, Bộ trưởng Kế hoạch và Đầu tư Nguyễn Chí Dũng cho biết, Vụ Kinh tế đối ngoại có số lượng Vụ trưởng, Phó Vụ trưởng đông như vậy là do “lịch sử để lại”. Để tinh gọn đầu mối quản lý và tinh giản biên chế, Vụ Hợp tác Lào và Campuchia đã sáp nhập vào Vụ Kinh tế đối ngoại.

“Việc sáp nhập 2 vụ đã khiến số lượng Vụ trưởng, Phó Vụ trưởng đông như vậy. Tinh thần của Bộ Kế hoạch và Đầu tư là phải sắp xếp các chức danh Vụ trưởng, Phó Vụ trưởng cho phù hợp nhưng chưa xử lý xong. Việc sắp xếp không đơn giản vì liên quan đến đào tạo, năng lực, sở trường, sở đoản của từng cá nhân. Những Cục, Vụ khác đã đầy đủ chức danh, nên không thể điều chuyển sang các cục, vụ khác. Hơn nữa, họ không bị kỷ luật nên không thể cắt chức Vụ trưởng, Phó Vụ trưởng”, ông Dũng cho biết.

Nguồn: tienphong.vn

DÔI DƯ 2.334 XE CÔNG, NHIỀU CƠ QUAN VẪN TIẾP TỤC MUA MỚI

Báo cáo với Quốc hội, Kiểm toán Nhà nước cho biết, hiện có 2.334 xe dôi dư cần xử lý nhưng đến ngày 8/3/2017 mới chỉ có 23/28 bộ, cơ quan trung ương và 19/50 địa phương báo cáo về Bộ Tài chính phương án xử lý. Thậm chí, một số bộ, cơ quan trung ương và địa phương có tình trạng xe dôi dư so với định mức, chưa hoàn thành việc rà soát, sắp xếp về Bộ Tài chính, song vẫn mua sắm thêm xe phục vụ công tác và xe chuyên dùng như Bộ Ngoại giao, thành phố Hồ Chí Minh, Đắk Lắk, Bình Thuận, Bình Dương, Quảng Ninh, Bà Rịa - Vũng Tàu.

02 bộ được chỉ ra là thanh lý xe ô tô chưa đảm bảo điều kiện về thời gian sử dụng được thanh lý theo quy định của Quyết định số 32/2015/QĐ-TTg là Bộ Tài chính và Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn.

04 địa phương khác cũng mắc “lỗi” này: Điện Biên, thành phố Cần Thơ, Đồng Nai, Bình Thuận.

Một số đơn vị trang bị xe ô tô và xe chuyên dùng cho đơn vị không có tiêu chuẩn được trang bị xe như UBND tỉnh Đắk Lắk, UBND thành phố Ninh Bình (tỉnh Ninh Bình)...

Nguồn: *cand.com.vn*

XÂY DỰNG BỘ TÀI CHÍNH ĐIỆN TỬ

Tại Hội nghị trực tuyến tin học thống kê ngành Tài chính lần thứ 5 được tổ chức ngày 24/5, Cục trưởng Cục Tin học và Thống kê tài chính Đặng Đức Mai đưa ra các số liệu cụ thể cho thấy nỗ lực và những kết quả bước đầu của Bộ Tài chính trong việc ứng dụng CNTT, xây dựng Bộ Tài chính điện tử, góp phần xây dựng Chính phủ điện tử như: nâng cao số lượng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và 4, doanh nghiệp khai và nộp thuế điện tử, hệ thống thông quan điện tử được thực hiện tại 100% các đơn vị hải quan, triển khai chương trình quản lý văn bản và điều hành eDocTC liên thông với hệ thống điều hành văn bản của Văn phòng Chính phủ...



Ứng dụng CNTT trong hoạt động chuyên môn là nhiệm vụ quan trọng hàng đầu được ngành tài chính triển khai quyết liệt

Ghi nhận những kết quả bước đầu trong công tác này, tuy nhiên, Bộ trưởng Bộ Tài chính Đinh Tiến Dũng vẫn khẳng định, trong giai đoạn 2016 - 2020, Bộ Tài chính sẽ phải tiếp tục đẩy mạnh triển khai Chính phủ điện tử, xây dựng hệ thống CNTT đồng bộ giữa cơ quan tài chính các cấp nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động, phục vụ người dân và doanh nghiệp, công khai, minh bạch hoạt động trên môi trường mạng phục vụ tốt công tác chỉ đạo, điều hành của Bộ.

Bộ trưởng chỉ đạo các đơn vị, trong giai đoạn tới, với yêu cầu cải cách, hiện đại hóa, hội nhập, nâng cao năng lực cạnh tranh, việc triển khai ứng dụng CNTT không chỉ bó hẹp trong phạm vi một hệ thống, một ngành, mà phải đồng bộ, phục vụ những nhiệm vụ chung của Chính phủ, các bộ, ngành khác, phục vụ người dân và doanh nghiệp. Tập trung xây dựng thành công cơ sở dữ liệu quốc gia về tài chính theo mục tiêu đến năm 2020 cơ sở dữ liệu quốc gia về tài chính sẽ thực hiện vai trò quan trọng như một trung tâm điều hành thông minh, biến dữ liệu về các hoạt

động nghiệp vụ của ngành tài chính thành thông tin cung cấp thông tin đầy đủ, nhanh chóng và chính xác, phục vụ công tác quản lý, điều hành, kết nối chia sẻ thông tin với các cơ quan Đảng, Chính phủ, bộ, ngành, UBND các cấp và nhu cầu thông tin của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài ngành tài chính.

Bộ trưởng Đinh Tiến Dũng cũng chỉ đạo tăng cường ứng dụng CNTT, công khai minh bạch, tích hợp dữ liệu tạo thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp trong các lĩnh vực thuế, hải quan, kho bạc, chứng khoán, dự trữ... Lãnh đạo Bộ Tài chính đặc biệt lưu ý về an ninh, an toàn thông tin, hệ thống CNTT phải bảo đảm tính sẵn sàng, ổn định cao, thông tin dữ liệu phải được bảo mật, an toàn.

Nguồn: baochinhpvu.vn

BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG CÔNG BỐ CHỈ SỐ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NĂM 2016 CỦA CÁC CỤC TRỰC THUỘC

Sáng ngày 17/5/2017, Bộ Thông tin và Truyền thông đã tổ chức công bố Chỉ số cải cách hành chính (CCHC) năm 2016 gồm 09 Cục trực thuộc Bộ Thông tin và Truyền thông.



Theo kết quả xác định Chỉ số CCHC năm 2016 của các Cục do Bộ Thông tin và Truyền thông công bố, có 02 Cục đạt kết quả tốt là Cục Tần số vô tuyến điện và Cục Tin học hóa. Trong đó, Cục Tần số vô tuyến điện là đơn vị có Chỉ số CCHC cao nhất (89,18%) và là đơn vị có chỉ số cao nhất của 5/7 lĩnh vực. Hầu hết các Cục khác đạt kết quả ở mức khá với Chỉ số CCHC đạt từ 67,78% đến 78,74%.

Đây là năm đầu tiên Bộ Thông tin và Truyền thông triển khai đánh giá, chấm điểm, xác định Chỉ số CCHC của các cơ quan hành chính thuộc Bộ.

Hoạt động này của Bộ Thông tin và Truyền thông cho thấy công tác CCHC được Lãnh đạo Bộ đặc biệt quan tâm và quyết liệt trong chỉ đạo, điều hành để nâng cao chất lượng CCHC của Bộ.

Lãnh đạo Bộ Thông tin và Truyền thông đã chỉ đạo Vụ Thi đua - Khen thưởng, Cơ quan thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng của Bộ căn cứ kết quả xác định chỉ số CCHC nghiên cứu, tham mưu cho Hội đồng Thi đua - Khen thưởng trong việc bình xét thi đua, khen thưởng hàng năm của các Cục; Vụ Tổ chức cán bộ - Cơ quan thường trực CCHC của Bộ phối hợp với các đơn vị liên quan nghiên cứu xây dựng Bộ Chỉ số theo dõi, đánh giá kết quả cải cách hành chính của các Vụ, Văn phòng, Thanh tra để đánh giá kết quả CCHC của các cơ quan hành chính thuộc Bộ, qua đó nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cơ quan trong việc thực hiện nhiệm vụ CCHC của Bộ.

Vũ Thị Là – Bộ Thông tin và Truyền thông

HÀ NỘI: 100% DOANH NGHIỆP SẼ ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP QUA MẠNG TỪ NGÀY 01/7/2017

Mới đây, UBND thành phố Hà Nội tổ chức Hội nghị Ban chỉ đạo ứng dụng công nghệ thông tin.

Bà Phan Lan Tú, Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông Hà Nội cho biết, tính đến thời điểm hiện tại, các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 đã hoàn thành triển khai và vận hành chính thức 2/3 đợt với 46/96 dịch vụ công (đạt 48%), đang vận hành thử nghiệm đợt 3 với 32/96 dịch vụ công (đạt 33%); Đang tiếp tục hoàn thiện phần mềm của 3/96 dịch vụ công. Tỷ lệ hồ sơ giao dịch qua mạng là 82.580 hồ sơ/91.798 hồ sơ (đạt trên 90%).

Chủ tịch UBND thành phố Hà Nội Nguyễn Đức Chung yêu cầu, từ ngày 01/7, Hà Nội sẽ thực hiện đăng ký doanh nghiệp 100% qua mạng. Thành phố sẽ trang bị máy móc hiện đại để Sở Kế hoạch và Đầu tư thực hiện được công tác này, nhằm tiết kiệm thời gian, chi phí cho doanh nghiệp...

Nguồn: tienphong.vn

HÀ NỘI: KHẢO SÁT SỰ HÀI LÒNG CỦA NGƯỜI DÂN VỀ PHỤC VỤ CỦA CƠ QUAN HÀNH CHÍNH NHÀ NƯỚC

Ba lĩnh vực được khảo sát, đo lường mức độ hài lòng của người dân về sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước thuộc thành phố Hà Nội năm 2017 gồm: An toàn thực phẩm; phòng cháy chữa cháy; cấp đổi giấy phép lái xe.

Đối tượng khảo sát gồm tổ chức và cá nhân trên địa bàn Thành phố có giao dịch TTHC, đã hoàn tất giao dịch trong năm 2017 trong 3 nhóm nêu trên với 8 thủ tục được thực hiện.

Cụ thể, lĩnh vực An toàn thực phẩm có 4 thủ tục: Cấp giấy xác nhận kiến thức về ATTP đối với tổ chức, cá nhân; cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP đối với cơ sở dịch vụ ăn uống; cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP đối với cơ sở sản xuất; cấp giấy chứng nhận công bố hợp quy và phù hợp quy định ATTP.

Tương tự, lĩnh vực phòng cháy chữa cháy có 3 thủ tục: Cấp giấy phép vận chuyển chất, hàng nguy hiểm về cháy, nổ; phê duyệt Phương án chữa cháy của cơ sở; cấp giấy chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ phòng cháy chữa cháy. Lĩnh vực cấp đổi giấy phép lái xe có 1 thủ tục về đổi giấy phép lái xe do ngành Giao thông vận tải cấp.

Thông qua điều tra, khảo sát để lấy ý kiến đánh giá về mức độ hài lòng của người dân trên địa bàn Hà Nội đối với sự phục vụ của cơ quan nhà nước và chất lượng cung ứng một số dịch vụ hành chính công thuộc các lĩnh vực đang được các cơ quan hành chính thành phố Hà Nội thực hiện là: ATTP; phòng cháy chữa cháy; cấp đổi giấy phép lái xe. Qua đó, phát huy vai trò giám sát của nhân dân; đồng thời nắm bắt yêu cầu, mong muốn của người dân đối với sự phục vụ của các cơ quan hành chính nhà nước thuộc thành phố. Từ kết quả khảo sát để đề xuất những biện pháp cải thiện chất lượng cung ứng các dịch vụ hành chính công và nâng cao trách nhiệm, thái độ phục vụ người dân của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức thuộc thành phố ngày càng tốt hơn.

Nguồn: baochinhpvu.vn

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH: SỬ DỤNG CHỮ KÝ SỐ TỪ ĐẦU THÁNG 6/2017

Ngày 18/5, Phó Chủ tịch UBND thành phố Hồ Chí Minh Trần Vĩnh Tuyến yêu cầu các sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện ứng dụng chữ ký điện tử trong việc phát hành văn bản điện tử qua mạng bắt đầu từ ngày 01/6/2017.

Ngoài ra Phó Chủ tịch UBND thành phố cũng yêu cầu việc sử dụng hệ thống phần mềm quản lý văn bản để gửi các loại văn bản (trừ văn bản mật).

Toàn bộ 100% văn bản sẽ được gửi qua mạng, bao gồm giấy mời họp nội bộ, tài liệu phục vụ họp, văn bản để biết, để báo cáo, thông báo chung của cơ quan, các tài liệu cần trao đổi trong quá trình xử lý công việc, lịch công tác cơ quan, công văn, thông tin chỉ đạo, điều hành của Lãnh đạo...

Riêng các loại văn bản như tờ trình, quyết định vừa gửi qua mạng, vừa gửi bản giấy.

UBND thành phố chỉ đạo các quận huyện, sở ngành thực hiện đăng ký chữ ký số của đơn vị và chữ ký số cá nhân cho chủ tịch, phó chủ tịch, giám đốc, phó giám đốc, chánh văn phòng với Sở Thông tin và Truyền thông thành phố trước ngày 26/5/2017.

Nguồn: tuoitre.vn

BẮC NINH LẦN ĐẦU TIÊN “CHẤM ĐIỂM” CÁC SỞ, NGÀNH

Tại phiên họp thường kỳ tháng 5/2017 của UBND tỉnh Bắc Ninh ngày 18/5, Viện Nghiên cứu Phát triển kinh tế - xã hội tỉnh đã công bố chỉ số năng lực cạnh tranh áp dụng cho sở, ngành (DCI) năm 2016.

Đây là lần đầu tiên Bắc Ninh công bố DCI, dựa trên cơ sở bộ Chỉ số Năng lực cạnh tranh cấp tỉnh - PCI do Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI) công bố. Bộ chỉ số này thể hiện cảm nhận, đánh giá của các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh với các sở, ngành trong việc cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh.

Theo bảng xếp hạng của chỉ số DCI, Ngân hàng Nhà nước tỉnh dẫn đầu với 69,79 điểm, tiếp đó là Công an tỉnh với 69,29 điểm và Ban quản lý các Khu Công nghiệp có số điểm cao thứ ba với 68,90 điểm. Trong khi đó, ba đơn vị “đội sổ” từ dưới lên là Sở Kế hoạch và Đầu tư, Cục Thuế và Cục Hải quan của tỉnh.

Nguồn: tienphong.vn

THÁI BÌNH: BAN HÀNH QUY ĐỊNH VỀ VIỆC BỔ TRÍ CÔNG CHỨC LÀM VIỆC TẠI TRUNG TÂM HÀNH CHÍNH CÔNG CẤP TỈNH, CẤP HUYỆN

Ngày 15/5/2017, UBND tỉnh Thái Bình đã ban hành Quy định về việc bổ trí công chức làm việc tại Trung tâm Hành chính công cấp tỉnh, cấp huyện.

Theo Quy định này, công chức làm việc tại Trung tâm Hành chính công cấp tỉnh, cấp huyện là những người có năng lực, trình độ và chức danh từ Phó Trưởng phòng và tương đương trở lên. Nếu là chuyên viên thì phải đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện cụ thể như: có năng lực, trình độ, kinh nghiệm công tác và thời gian công tác ít nhất là 36 tháng tại cơ quan, đơn vị (không kể thời gian tập sự), được đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao trong 03 năm liên tiếp; có trình độ hiểu biết, nắm vững quan điểm, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, thủ tục hành chính, nội dung công việc thuộc chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị; có phẩm chất đạo đức tốt; đáp ứng yêu cầu về thẩm định hoặc thẩm định phê duyệt tại chỗ đối với các TTHC của cơ quan, đơn vị theo danh mục đã được UBND tỉnh phê duyệt.

Thời gian công chức được bổ trí làm việc tại Trung tâm Hành chính công tối thiểu là 02 năm, trừ một số trường hợp được thay đổi theo quy định.

Căn cứ theo tần suất giao dịch TTHC, các đơn vị bổ trí số lượng công chức sao cho phù hợp, đáp ứng yêu cầu công việc.

Quy định này cũng nêu rõ về Quy trình bổ trí công chức và nhiệm vụ, quyền hạn, nhận xét, đánh giá và mối quan hệ của cơ quan chủ quản đối với công chức làm việc tại Trung tâm Hành chính công cấp tỉnh, cấp huyện.

Tô Ngọc Liên - Vụ CCHC (tổng hợp từ nguồn của UBND tỉnh Thái Bình)

THANH HÓA: THÀNH LẬP TRUNG TÂM HÀNH CHÍNH CÔNG

Ngày 23/5, ông Ngô Hoàng Kỳ - Chánh Văn phòng UBND tỉnh Thanh Hóa - cho hay, Thanh Hóa đang tích cực đẩy mạnh xây dựng Trung tâm hành chính công nhằm tối ưu hóa việc giải quyết các thủ tục hành chính, tập trung về một đầu mối để thực hiện việc tiếp nhận, tư vấn, hướng dẫn, giám sát, đôn đốc việc giải quyết thủ tục hành chính.

Trung tâm hành chính công tỉnh Thanh Hóa chịu sự điều hành trực tiếp của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh, đồng thời chịu sự quản lý về tổ chức biên chế và chuyên môn nghiệp vụ của Văn phòng UBND tỉnh và các cơ quan có thẩm quyền. Trung tâm hành chính công cấp tỉnh sẽ đặt tại thành phố Thanh Hóa, có con dấu và tài khoản riêng để hoạt động.

Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa cũng đã quy định lịch tiếp giải quyết khó khăn, vướng mắc, kiến nghị của doanh nghiệp vào ngày 21 hằng tháng; đồng thời, chỉ đạo Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố phải bố trí ít nhất 1 ngày trong tháng để tiếp và giải quyết khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp.

Nguồn: laodong.com.vn

SÓC TRĂNG: “KÝ KẾT TRÁCH NHIỆM CỦA NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU TRONG THỰC HIỆN CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH, CẢI THIỆN MÔI TRƯỜNG ĐẦU TƯ KINH DOANH TỪ NAY ĐẾN NĂM 2020”

Sáng ngày 10/5/2017, UBND tỉnh Sóc Trăng đã tổ chức “Lễ ký kết trách nhiệm của người đứng đầu đơn vị trong thực hiện thủ tục hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh từ nay đến năm 2020” nhằm tiếp tục đẩy mạnh công tác cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh, nhất là cải cách thủ tục hành chính và cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, hỗ trợ tốt nhất cho người dân và doanh nghiệp trong việc tham gia thực hiện thủ tục hành chính và tiếp cận thông tin quản lý nhà nước.

Lễ ký kết tập trung vào việc trao đổi những vấn đề mà Thủ trưởng các sở, ban ngành tỉnh và Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố sẽ cam kết thực hiện từ nay đến năm 2020. Nội dung cam kết thể hiện rõ quyết tâm và tinh thần trách nhiệm của người đứng đầu các sở, ban ngành và UBND huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh trong việc thực hiện đầy đủ 14 chỉ

tiêu liên quan đến hoạt động rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính; triển khai có hiệu quả cải cách thủ tục hành chính, phục vụ tốt cho cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp; nâng cao ý thức trách nhiệm, trình độ chuyên môn, kỹ năng xử lý công việc, giao tiếp ứng xử của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý hành chính tại cơ quan, đơn vị, địa phương và tăng cường công tác kiểm tra, giám sát.



Kết quả thực hiện những nội dung trong Bản cam kết là cơ sở để xem xét mức độ hoàn thành nhiệm vụ hàng năm của người đứng đầu, cấp phó người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương và là căn cứ để xem xét công nhận danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng của Ủy ban nhân dân tỉnh. Nếu trong hai năm liên tiếp, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương không đạt được các nhiệm vụ, chỉ tiêu đã cam kết thì sẽ xem xét xử lý trách nhiệm của người đứng đầu theo quy định.

Tại Lễ ký kết, 25 Thủ trưởng sở ban ngành, cơ quan Trung ương đóng tại tỉnh (Thuế, Kho bạc, Công an, Bảo hiểm xã hội) và 11 Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố đã thực hiện ký kết vào Bản Cam kết trước sự chứng kiến của đồng chí Trần Văn Chuyện, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh Sóc Trăng và đồng chí Phan Thanh Mừng, Phó Chủ tịch HĐND tỉnh và toàn thể Hội nghị./.

Kim Hằng – Phòng CCHC, Sở Nội vụ tỉnh Sóc Trăng

NGHỆ AN: SẼ LẮP ĐẶT THIẾT BỊ ĐO ĐỘ HÀI LÒNG CỦA NGƯỜI DÂN TẠI BỘ PHẬN MỘT CỬA

Sáng 19/5, đoàn kiểm tra công tác cải cách hành chính do Sở Nội vụ chủ trì có buổi làm việc tại Sở Công thương.

Nhìn chung công tác CCHC được Đảng ủy, lãnh đạo Sở Công thương quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện đồng bộ trên tất cả các nội dung.

Qua đó, tạo thuận lợi cho cá nhân, doanh nghiệp trong giao dịch và làm việc tại cơ quan, giảm đáng kể chi phí xã hội cho cá nhân, doanh nghiệp và cơ quan quản lý nhà nước, góp phần thực hiện cam kết gia nhập WTO và cải thiện chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh.

Đáng chú ý, đơn vị đã thực hiện tốt cơ chế tự chủ, tiết kiệm trong chi tiêu nội bộ, tăng thu nhập cho cán bộ, công chức và người lao động bình quân 1.000.000 đồng/người/năm.

Ngoài những kết quả đã đạt được, một số hạn chế được đoàn kiểm tra thẳng thắn chỉ ra như: chưa ban hành kế hoạch cũng như các văn bản chấn chỉnh, tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong cơ quan Sở, các đơn vị trực thuộc, chưa triển khai các hoạt động kiểm tra thực hiện Chỉ thị 26/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ và Chỉ thị 17/CT-TU của Ban Thường vụ tỉnh ủy Nghệ An; rà soát kiến nghị đơn giản hóa thủ tục hành chính chưa có kết quả, cập nhật thủ tục hành chính chưa kịp thời, trong giải quyết thủ tục hành chính vẫn còn tình trạng thừa thành phần hồ sơ theo quy định, còn hồ sơ chậm thời gian; mức độ sử dụng hộp thư điện tử công vụ trong trao đổi thông tin thực hiện nhiệm vụ của công chức ở mức thấp,...

Phó Giám đốc Sở Nội vụ Lê Đình Lý cho biết, "Người dân, doanh nghiệp giao tiếp với các phòng, ban qua bộ phận một cửa, cần đón tiếp, phục vụ họ chu đáo, để dù được việc hay không được việc thì ra về họ cũng cảm thấy hài lòng. Sắp tới, có thể chúng ta sẽ lắp đặt thiết bị đánh giá mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp đối với chất lượng dịch vụ hành chính công tại bộ phận này".

Nguồn: baonghean.vn

QUẢNG NGÃI: KẾ HOẠCH NÂNG CAO CHỈ SỐ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH, CHỈ SỐ HIỆU QUẢ QUẢN TRỊ VÀ HÀNH CHÍNH CÔNG NĂM 2017 VÀ NHỮNG NĂM TIẾP THEO

Nhằm khắc phục những tồn tại, hạn chế của năm 2016 và xác định nhiệm vụ, giải pháp cho các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi để cải thiện và nâng cao các tiêu chí, chỉ số thành phần của Chỉ số PAR Index và chỉ số PAPI, phấn đấu đến năm 2020, 2 chỉ số này của tỉnh nằm trong nhóm 20/63 tỉnh, thành phố trong cả nước; nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan nhà nước, của cán bộ, công chức, viên chức trong nỗ lực cải thiện PAR Index và PAPI, UBND tỉnh Quảng Ngãi đã ban hành Kế hoạch nâng cao Chỉ số Cải cách hành chính, Chỉ số Hiệu quả quản trị và hành chính công của tỉnh Quảng Ngãi năm 2017 và những năm tiếp theo.

Kế hoạch đặt ra các yêu cầu, nhiệm vụ, giải pháp và phân công trách nhiệm thực hiện. Ngoài những nhiệm vụ chung như: xây dựng kế hoạch, tổ chức thanh tra, kiểm tra, giám sát; rà soát,

tham mưu sửa đổi, bổ sung và ban hành các cơ chế, chính sách, Kế hoạch còn nêu ra một số nhiệm vụ, giải pháp cụ thể đối với các tiêu chí của Chỉ số PAR Index và Chỉ số PAPI, ở từng tiêu chí trong từng Chỉ số đều đưa ra yêu cầu chung cho các sở, ban, ngành và giao trách nhiệm cụ thể cho các sở có liên quan trực tiếp và đóng vai trò chủ đạo trong tiêu chí đó.

Tô Ngọc Liên - Vụ CCHC (tổng hợp từ nguồn của UBND tỉnh Quảng Ngãi)

GIẢI PHÁP “VỊ TRÍ, VIỆC LÀM” TRONG TIẾN TRÌNH CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH Ở NƯỚC TA HIỆN NAY

“Vị trí, việc làm” là một nội dung quan trọng, một giải pháp cơ bản nhằm cải cách chế độ công vụ, công chức theo Đề án “Đẩy mạnh cải cách chế độ công vụ, công chức” được thực hiện từ năm 2012. Đây là một định hướng có tính đột phá, bắt kịp xu thế đổi mới của nền hành chính hiện đại trên thế giới nhưng cũng gặp không ít thách thức và trở ngại trong quá trình thực thi. Bài viết đề cập đến những khó khăn, trở ngại trong thực hiện và đưa ra một số khuyến nghị nhằm góp phần tiếp tục đẩy mạnh quá trình thực hiện Đề án.



Ảnh minh họa

1. Bối cảnh ra đời và quá trình thực hiện Đề án “Đẩy mạnh cải cách chế độ công vụ, công chức”

Cải cách hành chính (CCHC) là một chủ trương lớn và quyết tâm lớn của toàn bộ hệ thống chính trị nước ta, được khởi đầu từ Đại hội lần thứ VI Đảng Cộng sản Việt Nam năm 1986. Từ thực trạng khủng hoảng kinh tế - xã hội trầm trọng, Đại hội VI đã chỉ rõ có nguyên nhân từ công tác tổ chức cán bộ và đề ra chủ trương: “Thực hiện một cuộc cải cách lớn về tổ chức bộ máy của các cơ quan nhà nước... xây dựng bộ máy gọn nhẹ, có chất lượng cao với một đội ngũ cán bộ có phẩm chất chính trị và năng lực quản lý nhà nước, quản lý kinh tế, quản lý xã hội”⁽¹⁾.

Hội nghị Trung ương 8 khóa VII (01/1995) đánh dấu một bước phát triển mới về xây dựng và phát triển nền hành chính nhà nước. Lần đầu tiên, ba nội dung chủ yếu của CCHC nhà nước được trình bày một cách hệ thống, đó là cải cách thể chế của nền hành chính, chấn chỉnh tổ chức bộ máy và xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức.

Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VIII (năm 1996) tiếp tục khẳng định CCHC là nhiệm vụ trọng tâm, nhấn mạnh yêu cầu tiến hành CCHC đồng bộ; sắp xếp lại bộ máy hành chính từ trung ương đến địa phương; phân định rõ thẩm quyền và trách nhiệm của từng cấp hành chính; cụ thể hóa sự phân cấp quản lý nhà nước giữa các cơ quan của Chính phủ với chính quyền cấp tỉnh; đổi mới chế độ công chức và công vụ; thành lập Tòa án hành chính.

Nghị quyết Hội nghị Trung ương 3 khóa VIII về chiến lược cán bộ thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước đến năm 2020 đặc biệt nhấn mạnh nhiệm vụ xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức có phẩm chất và năng lực. Nghị quyết này mở ra giai đoạn tăng cường bố trí, điều động cán bộ lãnh đạo giữa trung ương và địa phương. Nghị quyết Trung ương 6 (lần 2), Nghị quyết Trung ương 7 (khóa VIII) tiếp tục khẳng định quyết tâm chính trị về CCHC, đặc biệt là đặt CCHC trong tổng thể của đổi mới hệ thống chính trị.

Trong báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa VIII trình Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IX của Đảng nêu rõ: “Cải cách hành chính tiến hành chậm, thiếu kiên quyết, hiệu quả thấp; tổ chức bộ máy nhà nước công kênh, trùng lặp chức năng với nhiều tầng nấc trung gian và những thủ tục hành chính phiền hà, không ít trường hợp trên và dưới, trung ương và địa phương hành động không thống nhất, gây khó khăn cho việc phát triển kinh tế - xã hội và làm giảm động lực phát triển. Một số người và cơ quan do lợi ích cá nhân, cục bộ không muốn đẩy mạnh CCHC, cải cách tổ chức bộ máy nhà nước. Không ít cán bộ, công chức vừa kém về đạo đức, phẩm chất vừa yếu về năng lực, trình độ chuyên môn và kỹ năng nghiệp vụ”(2).

Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa X tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI của Đảng tiếp tục chỉ ra những hạn chế: “Tổ chức bộ máy ở nhiều cơ quan còn chưa hợp lý, biên chế cán bộ, công chức tăng thêm; chức năng, nhiệm vụ của một số cơ quan chưa đủ rõ, còn chồng chéo. Chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức chưa đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới của đất nước. CCHC chưa đạt yêu cầu đề ra; thủ tục hành chính còn gây phiền hà cho tổ chức và công dân”(3).

Cùng với việc đổi mới tư duy, đổi mới cơ chế chính sách, việc đổi mới tổ chức, hoạt động của bộ máy nhà nước đã được tích cực thực hiện. Một số thành tựu về giảm số bộ và cơ quan ngang bộ, tinh giản cơ quan các cấp địa phương đã được ghi nhận. Tuy nhiên, thực hiện CCHC theo chủ trương, đường lối của Đảng và Nhà nước còn thiếu bền vững, nhiều bất cập, vướng mắc chưa được giải quyết như: cải cách thể chế chưa đạt được mục tiêu đã đặt ra. Bộ máy hành chính còn mang dấu ấn cũ trong điều hành, không theo kịp yêu cầu của giai đoạn mới. Thủ tục hành chính còn rườm rà, nặng nề. Chất lượng, năng lực và trách nhiệm của công chức còn nhiều hạn chế, cơ chế tuyển chọn, đề bạt còn tồn tại, bất cập. Chế độ lương, thưởng bất cập, góp phần làm tăng nạn quan liêu, tham nhũng. Quá trình thực hiện phân cấp quản lý giữa trung ương và địa phương, giữa các ngành cá biệt còn tùy tiện, những gì không quản được thì phân cấp; chưa mạnh dạn áp dụng nguyên lý tản quyền và phân quyền nhằm tăng cường hiệu lực tổng thể của bộ máy; còn duy trì sức ép dẫn đến chia tách đơn vị hành chính...

Ngày 18/10/2012, Thủ tướng Chính phủ ký Quyết định số 1557/QĐ-TTg phê duyệt Đề án "Đẩy mạnh cải cách chế độ công vụ, công chức". Đề án đã thể hiện mục tiêu, quan điểm và nội dung đẩy mạnh cải cách chế độ công vụ, công chức, trong đó vấn đề nổi bật là: phấn đấu đến năm 2015 có 70% các cơ quan, tổ chức của Nhà nước từ Trung ương đến cấp huyện xây dựng và được phê duyệt Danh mục vị trí việc làm và cơ cấu công chức theo ngạch; tiến hành sửa đổi,

bổ sung và xây dựng được 100% các chức danh và tiêu chuẩn công chức; nâng cao chất lượng tuyển dụng công chức; thi nâng ngạch công chức; thực hiện thí điểm đổi mới việc tuyển chọn lãnh đạo, quản lý cấp vụ và tương đương trở xuống; đổi mới công tác đánh giá công chức theo hướng đề cao trách nhiệm người đứng đầu và gắn với kết quả công vụ; quy định và thực hiện chính sách thu hút, tiến cử, phát hiện, trọng dụng và đãi ngộ người có tài năng trong hoạt động công vụ.

2. So sánh hệ thống công vụ theo chế độ “vị trí việc làm” với chế độ “thâm niên”

Quá trình CCHC nói chung và cải cách chế độ công vụ nói riêng ở nhiều nước trên thế giới coi hệ thống công vụ theo “vị trí việc làm” là thành tựu tiến bộ của nhân loại so với hệ thống công vụ theo chế độ “thâm niên”. Tuy nhiên, việc phân biệt này không có nghĩa là hệ thống hành chính một quốc gia chỉ có thể áp dụng một trong hai chế độ nêu trên. Một số quốc gia áp dụng song song hai chế độ tùy vị trí chức danh và tính chất công việc. Mô hình “thâm niên” được hình thành và trở thành cơ chế điều khiển hoạt động của hệ thống hành chính sớm hơn mô hình “vị trí việc làm” trong lịch sử hành chính thế giới. Nhiều tài liệu đã phân tích, so sánh các mặt ưu/khuyết của hai hệ thống này, cụ thể như sau:

Trong hệ thống hành chính công vụ dựa trên chế độ thâm niên thì hệ thống ngạch bậc công chức; nguyên tắc và cách thức thi tuyển; tiêu chí ngạch bậc; hệ thống và yêu cầu đào tạo công chức; hệ thống lương; tiêu chí cất nhắc đề bạt... đều căn bản dựa vào thâm niên. Theo hệ thống này, dường như một số nguyên tắc bất thành văn được ngầm định, ví dụ như: 1) hiếm có sự liên thông, điều chuyển về nhân sự giữa hệ thống hành chính nhà nước và bên ngoài; 2) có thời gian làm việc trong hệ thống nhiều năm hơn thì được hưởng mức lương cao hơn; 3) đề bạt, cất nhắc căn cứ vào kinh nghiệm, thực tiễn công tác và các thông tin quá khứ.

Trong hệ thống hành chính công vụ dựa trên chế độ vị trí việc làm thì các vấn đề chủ yếu như hệ thống ngạch bậc; nguyên tắc và cách thức thi tuyển; hệ thống lương; nguyên tắc đề bạt... đều căn bản dựa vào vị trí việc làm. Vị trí việc làm được xác định thống nhất, đồng bộ, minh bạch cho toàn bộ hệ thống hành chính quốc gia. Theo hệ thống này, vị trí việc làm của mỗi chức danh không chỉ là những thông tin liên quan đến một chức danh ấy, mà còn liên quan tới mối quan hệ giữa vị trí của một chức danh với cả chuỗi công việc, đặc biệt là trong mối quan hệ tổng thể của hệ thống hành chính theo nguyên tắc: 1) đúng chức năng; 2) không trùng chéo chức năng; 3) không bỏ sót chức năng; 4) tinh gọn; 5) minh bạch trách nhiệm; 6) trả thù lao theo vị trí và định lượng công việc; 7) tuyển dụng theo vị trí công việc; 8) đào tạo tại chỗ theo yêu cầu công việc và đào tạo cơ bản theo tín hiệu thị trường...

Chế độ vị trí việc làm có nhiều điểm khác với chế độ thâm niên như: có sự liên thông, điều chuyển về nhân sự giữa hệ thống hành chính nhà nước và bên ngoài; tiền lương trả theo vị trí công việc và khối lượng công việc thực tế (trong giới hạn nhất định); việc đề bạt, cất nhắc căn cứ vào tiêu chí tuyển dụng cho từng vị trí công việc; có tính đến kinh nghiệm công tác quá khứ và cam kết trong tương lai.

Như vậy, khi chuyển sang áp dụng chế độ “vị trí việc làm” thay cho chế độ “thâm niên”, có nhiều vấn đề cần được điều chỉnh cho phù hợp. Hệ thống ngạch bậc được thiết kế khoa học và chi tiết. Đối với mỗi cá nhân công chức ở từng vị trí công việc, hệ thống văn bản pháp quy cần chỉ rõ: nghĩa vụ, trách nhiệm, lợi ích cá nhân; số lượng, quy trình công việc, tiêu chí kết quả sản phẩm; chế độ báo cáo, thưởng phạt và tư cách cá nhân trong khi thực thi công vụ... về phía cơ quan quản lý nhân sự, chế độ vị trí việc làm cần được thiết kế sao cho quá trình tuyển dụng, sử dụng, đề bạt, thôi việc, nghỉ hưu, sa thải... có những tiêu chí minh bạch, thống nhất và đồng bộ. Những quy định này phải là văn bản pháp lý của hoạt động thuộc hệ thống hành chính và là những cơ sở nền tảng điều chỉnh nhiều hoạt động xã hội khác, đặc biệt là hệ thống giáo dục, đào tạo. Quá trình lựa chọn ngành nghề của nhiều thế hệ, mối quan hệ giữa hệ thống hành chính và xã hội sẽ có nhiều thay đổi so với hệ thống hành chính “thâm niên”. “Vị trí việc làm” là một cơ chế, đồng thời là một hệ thống nguyên tắc không chỉ giới hạn trong chế độ công vụ, công chức, mà còn có vai trò chi phối tổ chức, hoạt động của hệ thống hành chính nói riêng và toàn bộ bộ máy hành chính nhà nước nói chung. Việc áp dụng cơ chế “vị trí việc làm” có thể dẫn tới yêu cầu sửa đổi một loạt các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành, trong đó có các luật và nghị định liên quan.

3. Thách thức của việc áp dụng chế độ “vị trí việc làm”

3.1. Xung đột với một số văn bản pháp luật hiện hành

Vấn đề “vị trí việc làm” không chỉ mới và khó đối với hệ thống hành chính của một nước đang chuyển đổi như Việt Nam. Sự chuyển biến này có thể coi là một bước ngoặt đối với nền tảng lý luận, cơ chế vận hành và tập quán tư duy đối với một nền hành chính vốn vận hành dựa trên chế độ “thâm niên”.

Thách thức đầu tiên là hệ thống các văn bản pháp luật hiện có về cán bộ, công chức đều dựa trên chế độ thâm niên mà không thể phối hợp một cách đồng bộ với chế độ “vị trí việc làm”. Bộ Nội vụ (trước đây là Ban Tổ chức- Cán bộ Chính phủ) đã có nhiều nỗ lực và đạt được nhiều thành công trong việc kiện toàn hệ thống công chức. Nhiều văn bản pháp luật quan trọng đã được tham mưu xây dựng, ban hành góp phần cải cách mạnh mẽ chế độ công vụ, công chức ở Việt Nam từ khi đổi mới đến nay như: Pháp lệnh Cán bộ, công chức, ban hành ngày 26/02/1998 (sửa đổi, bổ sung năm 2000 và năm 2003); Luật cán bộ, công chức năm 2008, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2010...

Luật cán bộ, công chức ra đời trong bối cảnh kế thừa nhiều nội dung của các văn bản quy phạm pháp luật trước đó, vì vậy nhiều nội dung và cách tiếp cận, giải quyết vấn đề còn chịu sự chi phối của các văn bản mang đậm nét nguyên tắc chế độ công vụ, công chức “thâm niên”. Có thể thấy được khá rõ điều này trong Chương IV của Luật quy định về: công chức và phân loại công chức; tuyển dụng công chức; các quy định về ngạch bậc, thi tuyển công chức; đào tạo, bồi dưỡng công chức; điều động, bổ nhiệm, luân chuyển, biệt phái, từ chức, miễn nhiệm đối với công chức; đánh giá công chức; thôi việc, nghỉ hưu... Trong khi các văn bản luật hiện hành còn

hiệu lực thì những văn bản dưới luật (nếu có xung đột với luật) khó có thể thực hiện. Đây là một ví dụ về những khó khăn có thể nảy sinh trong quá trình thực hiện một Đề án với các văn bản pháp lý cao hơn.

3.2. Chế độ “vị trí việc làm” cần được thực hiện trong tổng thể của đổi mới hệ thống chính trị

Nếu chỉ tiến hành cải cách hệ thống công chức, công vụ một cách đơn lẻ, tách rời quá trình cải cách tổng thể, đồng bộ của hệ thống chính trị thì khả năng thành công là rất thấp. Nhận định này chính là bài học được Đảng ta tổng kết và nêu trong Nghị quyết Trung ương 7 (khóa VIII). Giải pháp mạnh về áp dụng chế độ “vị trí việc làm” trong Đề án cải cách hệ thống công chức, công vụ không thể không có sự hậu thuẫn mạnh mẽ và đồng thuận của cả hệ thống chính trị, đi đôi với quá trình cải cách tổng thể, đồng bộ của hệ thống chính trị.

Thực tế cho thấy, trong gian gần đây số lượng cơ quan hành chính tăng lên, trong đó có lý do chia tách đơn vị hành chính; hệ quả là số lượng cán bộ, công chức cũng tăng lên. Việc xác định biên chế vẫn theo quy trình hành chính thứ bậc, áp đặt từ cấp trên mà không căn cứ vào nhu cầu công việc, ở quy mô một đơn vị, việc nâng cao hiệu quả đối với một số' đầu mỗi công việc cũng không đạt được mục tiêu tinh gọn hệ thống nếu ở quy mô tổng thể, các chức năng vẫn chồng chéo với mức lãng phí nhân tài, vật lực ở phạm vi rộng hơn. Như vậy, vấn đề cốt lõi là phải từ chức năng tổng thể của cả bộ máy nhà nước; định hình tổ chức bộ máy theo phân định chức năng; xác định quy trình, khối lượng công việc để đi đến xác định biên chế theo vị trí công việc.

Vấn đề chống đối và làm chậm tiến trình đổi mới chủ yếu là vì lợi ích cục bộ của một số' cá nhân nên cần những quyết định lớn và tổng thể của lãnh đạo cấp cao với phương pháp loại bỏ phù hợp. Khi không còn động lực chống đối thì có thể loại trừ được những trở ngại trong tiến trình cải cách. Để đảm bảo phát huy thành công đã đạt được trong thời gian qua và đẩy mạnh việc cải cách trong giai đoạn tới cần xử lý những vấn đề mang tính nền tảng, đồng bộ ở quy mô tổng thể, mà chủ đạo là theo phương thức từ trên xuống. Cải cách bộ máy không chỉ dừng lại ở việc cơ cấu lại và bố trí có hiệu quả hơn mà cần xem xét cơ cấu, tổ chức bộ máy theo chức năng và nhiệm vụ của bộ máy nhà nước trong tình hình mới. Vấn đề cơ cấu tổ chức được cân nhắc theo những nguyên tắc: công việc đó có cần thiết phải do nhà nước đảm nhận hay không? cấp nào làm thì tốt nhất? phương thức thực hiện việc ấy như thế' nào thì tốt nhất? Để trả lời những câu hỏi này, cần xem xét vai trò, chức năng của toàn bộ khu vực công nói chung và của Chính phủ nói riêng theo định hướng tối ưu hóa phúc lợi xã hội dài hạn.

Định biên trên cơ sở “vị trí việc làm” bản chất là phải lượng hóa được khối lượng công việc của mỗi vị trí việc làm. Sau khi đã xác định một đơn vị hành chính làm bao nhiêu việc, có thể định lượng được tổng thời gian làm việc; số người cần cho mỗi vị trí việc làm; tiêu chuẩn con người và tiêu chí kết quả công việc cho mỗi vị trí; trách nhiệm và nghĩa vụ; chế độ lương bổng, đào tạo, khen thưởng, đề bạt của mỗi cấp, mỗi vị trí việc làm.

4. Một số nội dung cần lưu ý khi thực hiện Đề án “Đẩy mạnh cải cách chế độ công vụ, công chức”

Đề án "Đẩy mạnh cải cách chế độ công vụ, công chức" là một nỗ lực lớn của ngành Nội vụ nói riêng và của bộ máy nhà nước nói chung trên con đường thực hiện chủ trương của Đảng về đổi mới và cải cách. Việc áp dụng chế độ “vị trí việc làm” là một nội dung chủ đạo, đồng thời là một giải pháp căn bản để có thể đưa quá trình cải cách hành chính đến thành công. Tuy nhiên, việc thực hiện Đề án cần được hậu thuẫn bởi những điều kiện cần thiết và những bước đi có tính kế thừa vững chắc.

Minh bạch về nghĩa vụ và quyền lợi của cán bộ, công chức không chỉ là nội dung cơ bản của chế độ “vị trí việc làm”, mà còn là việc áp dụng nguyên tắc thị trường vào khu vực công. “Vị trí việc làm” giúp nâng cao chất lượng, hiệu lực và tinh gọn bộ máy; tuyển chọn được đúng người, đúng việc; hạn chế tình trạng tham nhũng (trong thủ tục hành chính), đồng thời tạo ra sự liên thông về nguồn nhân lực giữa khu vực hành chính và khu vực thị trường.

Cần thống nhất quan điểm: quá trình CCHC, thủ tục hành chính, chế độ công chức, công vụ là một chương trình thống nhất, không thể tách rời. Mỗi thành phần công việc có tính nhân quả, tương tác chặt chẽ với nhau. “Vị trí việc làm” là một nguyên tắc hoặc chế độ, có ảnh hưởng toàn cục và thống nhất trong hệ thống hành chính. Do đó, việc áp dụng cần được tiến hành thống nhất, đồng bộ trong phạm vi tổng thể; tránh tình trạng áp dụng nửa vời, áp dụng lần lượt từng phần, từng khu vực. Việc cải cách, đặc biệt là cải cách hệ thống hành chính nên được thực hiện “từ trên xuống”. Những vấn đề mang tính nguyên tắc thì không thể có tính khác biệt trong cùng một hệ thống.

Áp dụng chế độ “vị trí việc làm” nói riêng và CCHC nói chung cần được đặt trong tổng thể đổi mới của khu vực công và của Chính phủ. Kinh nghiệm quốc tế cho thấy, cần xác định rõ chức năng của Chính phủ với định hướng hạn chế cái tồi nhất chứ không phải để làm được tất cả những điều tốt nhất. Từ việc xác định rõ phạm vi chức năng để đi đến xác định tổ chức và định biên nhân sự theo nguyên tắc “vị trí việc làm”. Chế độ “vị trí việc làm” có thể thay thế hoàn toàn hoặc một phần chế độ “thâm niên”. Đây là một thách thức lớn về khía cạnh tư duy, đồng thời là một thách thức to lớn trước khối lượng công việc khổng lồ cần thực hiện. Đó là công việc của cả hệ thống chính trị, của Chính phủ, các bộ, ngành, địa phương trong dài hạn.

Không nên thực hiện xác định “vị trí việc làm” nếu chức năng, tổ chức các đơn vị thuộc hệ thống hành chính vẫn giữ như hiện nay. Bởi vì, theo nguyên tắc hành chính thì CCHC không nên và không thể tiến hành từ dưới lên. Cần phải xác định lại phạm vi chức năng và phân cấp quản lý giữa các bộ, ngành và giữa Trung ương với các cấp chính quyền địa phương trước khi xác định vị trí việc làm cho hệ thống công chức. Để có thể xây dựng mô hình phân cấp hợp lý, cần lấy ý kiến của các cấp chính quyền về chức năng, nhiệm vụ cụ thể cho từng cấp và từng chức danh trong các cấp của bộ máy với một số định hướng mang tính nguyên tắc nêu trên.

Cải cách là công việc vốn phải gặp nhiều thử thách, chống đối. Kinh nghiệm thế giới chỉ ra rằng để giải quyết việc này cần làm giảm sự chống đối là nguyên nhân có thể phát sinh các vấn đề xã hội. Lợi ích chính là cái gốc làm cho nhiều cá nhân bám víu, duy trì. Cải cách bắt nguồn từ việc cắt đi các chức năng thừa để triệt tiêu các nguồn nuôi dưỡng lợi ích không chính đáng; lý do duy trì sự tồn tại của tổ chức và nhân sự cho các chức năng thừa cũng theo đó bị triệt tiêu. Việc tinh giản nhân sự cần kèm giải pháp tạo mưu sinh cho những người có thể mất việc. Không tạo ra lối thoát an toàn và thích hợp thì sự chống đối có thể tạo thành trở ngại làm thất bại mọi chính sách./.

Ghi chú:

(1) Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Trung ương Đảng tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI. Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI (15-18/12/1986).

(2) Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa VIII tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IX của Đảng.

<http://www.chinhphu.vn/portal/page/portal/chinhphu/>

(3) Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa X tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI của Đảng.

<http://caicachhanhchinh.gov.vn/Plus.aspx/vi/News>

Tài liệu tham khảo:

1. Báo cáo số 817/BC-UBTCNS12 của ủy ban Tài chính - Ngân sách của Quốc hội về quản lý, sử dụng vốn kích cầu có nguồn gốc từ ngân sách nhà nước góp phần ngăn chặn suy giảm kinh tế, duy trì tăng trưởng kinh tế, bảo đảm an sinh xã hội.

2. David Marsden (2009), *The Paradox of performance based pay Systems: "Why do we keep adopting them in the face of evidence that they fail to motivate?"*, Oxtord University Press, April 2009.

3. Francisco Cardona (2007), *Hệ thống trả lương của OECD theo vị trí việc làm. Hội thảo về hệ thống lương công chức tại Châu Âu, Bucharest, 25/4/2007.*

4. Thêm công cụ quản lý cán bộ, công chức, Báo Tiền phong, 1/7/2013. <http://www.tienphong.vn/xahoi/634525/Them-cong-cu-quan-ly-can-bo-cong-chuc-tpp.html>

5. Văn kiện Đại hội Đảng, từ Đại hội đại biểu toàn quốc của Đảng lần VI đến XI.

TS. Bùi Đại Dũng - Trường Đại học kinh tế, Đại học Quốc gia Hà Nội
Vũ Trường Giang - Viện Khoa học tổ chức nhà nước, Bộ Nội vụ

Nguồn: tcnn.vn

SAO LẠI NGẠI TIẾP DÂN?

Có lẽ Quốc hội cũng phải giám sát với những đại biểu ngại gặp dân.

Luật quy định mỗi tháng chủ tịch UBND cấp tỉnh phải tiếp công dân ít nhất một lần, nhưng kết quả giám sát của Ban Dân nguyện cho thấy trung bình người đứng đầu chính quyền cấp tỉnh chỉ trực tiếp tiếp dân 2-3 lần/năm, còn lại ủy quyền cho cấp dưới.

Tình trạng này cũng xảy ra phổ biến ở các cấp hành chính khác, thậm chí còn tệ hơn khi đến cấp huyện, cấp xã.

Hậu quả dễ thấy nhất của chuyện lười tiếp dân, né tránh đối thoại, ít lắng nghe, không chịu tiếp thu ý kiến của dân là sự ra đời của những chính sách, quyết định duy ý chí, xa rời thực tế, không thuận lòng dân.

Nặng nề hơn là để chuyện bé thành chuyện lớn, bức xúc nhỏ thành bức xúc kéo dài, tích tụ, ảnh hưởng xấu đến trật tự, an toàn xã hội, gây mất lòng tin.

Chẳng lẽ người đứng đầu các cơ quan hành chính bận đến mức không thể bố trí thời gian trực tiếp tiếp dân theo quy định, không thể trực tiếp gặp dân để đối thoại nhằm giải quyết các vụ việc nổi cộm, bức xúc?

Lý do này thật khó thuyết phục, bởi bận rộn như Thủ tướng mà vẫn thường thấy ông xuất hiện ở nhiều địa bàn, gặp gỡ các tầng lớp khác nhau để lắng nghe, đối thoại, giải quyết công việc.

Vậy thì lý do nào? Trưởng Ban Dân nguyện Nguyễn Thanh Hải bình luận rằng nhiệm vụ tiếp dân, giải quyết kiến nghị của dân là việc chẳng sung sướng gì, bởi người lãnh đạo phải đối mặt giải quyết những bức xúc, khiếu kiện, kiến nghị hóc búa...

Những lãnh đạo không ngại tiếp dân trước hết phải là những người có tâm, coi đây là bổn phận của một công bộc, đồng thời phải có kiến thức, nắm vững pháp luật, phải biết nhẫn nại và có phương pháp dân vận tốt.

Nói như vậy, những lãnh đạo ngại gặp dân, trốn tránh tiếp dân có thể là do họ thiếu tâm hoặc thiếu tầm, mà có thể có những người thiếu cả hai.

Còn một trường hợp nữa, sợ gặp dân có thể là do lãnh đạo ấy có “phốt”, có “tì vết”, tức là thuộc vào “bộ phận không nhỏ” suy thoái, biến chất như các văn bản của Đảng đã đề cập.

Để chấn chỉnh tình trạng trên, Ban Dân nguyện đề nghị phải có chế tài, trước hết là đề nhắc nhở cán bộ lãnh đạo các cấp đừng quên trách nhiệm, bổn phận tiếp công dân, giải quyết việc dân.

Bởi lãnh đạo mà lơ là tiếp dân một lần thì có thể lơ là ở lần tiếp theo, lơ là nhiều lần thì sẽ quên trách nhiệm tiếp dân, quên nhiều sẽ thành “bệnh”, đó là “bệnh” xa rời quần chúng.

Muốn xây dựng thành công một Chính phủ hành động, kiến tạo phát triển thì không thể chỉ Thủ tướng hoặc các thành viên Chính phủ hành động, mà đòi hỏi cả một bộ máy cũng phải chuyển động, vào cuộc.

Những đạo luật tốt, chính sách hay, chủ trương đúng rất có thể sẽ mất hiệu năng, không thể đi vào cuộc sống nếu như “bộ phận không nhỏ” lãnh đạo ở các bộ - ngành, 63 tỉnh - thành, hơn 700 huyện - thị, hơn 11.000 xã - phường không gần dân, giải quyết tốt công việc và tạo cảm hứng cho họ.

Cũng cần phải nói thêm về vai trò của Quốc hội và các cơ quan dân cử. Một cuộc giám sát kỹ càng, nêu lên được thực trạng, kiến nghị giải pháp đã là điều rất đáng mừng. Nhưng nếu kết quả cuộc giám sát ấy không được chuyển hóa thành hành động cụ thể thì e rằng cũng chẳng chuyển biến được là bao.

Thậm chí, Quốc hội cũng phải giám sát với những đại biểu ngại gặp dân.

Nguồn: tuoitre.vn

“LẠM PHÁT” VỤ TRƯỞNG, VỤ PHÓ DO NỀ NANG, NÉ TRÁNH?

Đánh giá về việc lạm phát Vụ trưởng, Phó Vụ trưởng tại Vụ Kinh tế Đối ngoại (Bộ Kế hoạch và Đầu tư), chuyên gia kinh tế Ngô Trí Long cho rằng, lí do dễ đổ lỗi nhất của lãnh đạo Bộ Kế hoạch và Đầu tư là "do lịch sử để lại". Nếu cứ dựa vào lí do này thì không thể giải quyết được, khiến bộ máy quản lý công kênh, lãng phí.

Theo ông Long, việc sắp xếp, lựa chọn Vụ trưởng, Phó Vụ trưởng ở đây đòi hỏi bản lĩnh bộ trưởng phải quyết đoán, công minh, trong bó dũa chọn cột cờ, chứ không thể để mãi như vậy. Ai cũng có lí do xác đáng, nhưng bộ trưởng là người đứng đầu thì phải quyết đoán. Nếu trong thời gian nhất định không làm được, vô hình chung, năng lực lãnh đạo hạn chế nên không thể đánh giá chính xác năng lực từng cá nhân, chưa kể còn cả nề, né tránh. Trong văn bản pháp quy hiện nay không có chức danh hàm Vụ trưởng, Phó Vụ trưởng. Cứ để chức danh này sẽ gây lãng phí, thất thoát cho nhà nước. Từ đó góp phần gây ra tình trạng bội chi ngân sách do chi thường xuyên tăng lên.

Cùng quan điểm, nguyên Đại biểu Quốc hội Bùi Thị An cho rằng, với trường hợp này, sau khi sáp nhập 2 Vụ khoảng 1 năm, lãnh đạo Bộ Kế hoạch và Đầu tư cần đánh giá minh bạch, tuyển chọn người xứng đáng nhất. Cứ lấy ý kiến công khai của quần chúng và các tổ chức như chi bộ để lựa chọn người tốt nhất. Hơn nữa, trong đà cải cách, tinh giản biên chế, các bộ ngành

phải kiên quyết sắp xếp lại, lựa chọn người xứng đáng trong rất nhiều ứng viên. Việc sắp xếp lại chức danh vụ trưởng, vụ phó phải vì cái chung, sự phát triển của xã hội.

“Cái này không phải lỗi của những người mang hàm vụ trưởng, vụ phó mà là lỗi của lãnh đạo Bộ Kế hoạch và Đầu tư. Dù có yếu tố lịch sử để lại nhưng nếu kiên quyết sắp xếp một cách công tâm, vô tư thì ai cũng chấp nhận. Có lẽ do nể nang, né tránh nên lãnh đạo bộ không dám làm việc sắp xếp lại bộ máy”, bà An nói.

Nguồn: tienphong.vn

CẦN THƠ: KỶ LUẬT NHIỀU CÁN BỘ CÓ BIỂU HIỆN SUY THOÁI

Ngày 19/5, Thành ủy Cần Thơ tổ chức Hội nghị bàn giải pháp thực hiện có hiệu quả Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) và đẩy mạnh cải cách hành chính cấp xã, phường, thị trấn.

Qua kiểm điểm tự phê bình và phê bình, các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị thành phố Cần Thơ đã chú trọng nhận diện và xác định rõ những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”.

Theo đó, có 6 tập thể và 32 cá nhân có biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống. Thành ủy Cần Thơ đã kỷ luật khiển trách 1 tập thể; nhắc nhở 5 tập thể; kỷ luật cảnh cáo 2 cá nhân; kỷ luật khiển trách 9 cá nhân; xếp loại đảng viên không hoàn thành nhiệm vụ 4 cá nhân và nhắc nhở 17 cá nhân. Ngoài ra, có 22 cá nhân vi phạm Quy định của Ban Thường vụ Thành ủy về trách nhiệm và xử lý trách nhiệm người đứng đầu, cấp phó; người đứng đầu cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị trong thực hiện chức trách nhiệm vụ được giao. Thành ủy đã kỷ luật khiển trách 15 cá nhân, cảnh cáo 5 cá nhân, cách chức 1 cá nhân, đang xem xét xử lý 1 cá nhân...

Nguồn: sggp.org.vn

ĐỒNG THÁP: GIÁM ĐỐC BỔ NHIỆM THẦN TỐC CON TRAI LÀM PHÓ KHOA

Thời gian gần đây nhiều người dân huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp xôn xao về việc nhân sự Bệnh viện đa khoa huyện Thanh Bình có nhiều người là con, cháu của Giám đốc bệnh viện.

Trong đó, anh Phạm Trung Hiếu (30 tuổi) con trai ông Phạm Nông, Giám đốc bệnh viện được bổ nhiệm Phó Trưởng khoa thần tốc trong vòng 6 tháng.

Ngày 23/5, ông Phạm Nông, Giám đốc Bệnh viện đa khoa Thanh Bình (huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp), xác nhận chính ông ký quyết định bổ nhiệm anh Phạm Trung Hiếu làm Phó Trưởng khoa chẩn đoán hình ảnh, xét nghiệm. Cụ thể, anh Phạm Trung Hiếu được Sở Y tế Đồng Tháp tuyển dụng viên chức vào tháng 10/2012. Đến tháng 4/2013, ông Phạm Trung Hiếu được bệnh viện bổ nhiệm Phó Trưởng khoa.

Ông Phạm Nông còn thừa nhận con ông mắc bệnh động kinh, thời gian gần đây không tái phát bệnh nên vẫn đủ sức khỏe để làm việc.

Ngoài Phạm Trung Hiếu, hiện tại có 4 người cháu ruột của Giám đốc bệnh viện lần lượt giữ các chức vụ Phó Trưởng khoa nhiễm, điều dưỡng khoa nhi, nhân viên Khoa Dinh dưỡng, nhân viên Khoa Chẩn đoán nhiễm khuẩn. Ngoài ra, con dâu và cháu dâu của ông Phạm Nông cũng làm ở bệnh viện này.

Trả lời vấn đề này, ông Phạm Nông cho biết con trai ông là do Sở Y tế tuyển dụng. Các cháu của ông được tuyển dụng khi ông chưa lên làm Giám đốc mà là Phó Giám đốc.

“Mới đây mới có quy định phải làm việc từ 2 năm trở lên mới đủ điều kiện bổ nhiệm làm lãnh đạo khoa nhưng thời điểm bổ nhiệm con trai tôi lúc đó vẫn chưa có quy định này. Con cháu tôi đều được bổ nhiệm, tuyển dụng đúng quy định”, ông Phạm Nông lý giải.

Riêng trường hợp anh Phạm Trung Hiếu mắc bệnh động kinh, ông Phạm Nông cho rằng bệnh lý này không ảnh hưởng đến quá trình làm việc tại khoa chẩn đoán hình ảnh, xét nghiệm.

Trả lời câu hỏi, anh Hiếu đã từng tái phát động kinh trong quá trình làm việc tại bệnh viện vậy có thành lập hội đồng chuyên môn để có những giám định cụ thể xem có đủ điều kiện để làm việc hay không, ông Phạm Nông cho rằng việc này không cần thiết.

Nguồn: tuoitre.vn

NINH BÌNH: HÀNG LOẠT CÁN BỘ BỊ KỶ LUẬT VÌ LẬP HỒ SƠ KHÔNG LẤY TIỀN ĐỀN BÙ

Ngày 21/5, Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy Ninh Bình vừa có kết luận và quyết định kỷ luật bằng hình thức cảnh cáo ông Bùi Quang Hưng, Phó Bí thư Huyện ủy, Chủ tịch UBND huyện Gia Viễn, vì để xảy ra sai phạm trong quản lý tài chính.

Từ năm 2009 - 2011, ông Hưng là Phó Chủ tịch UBND huyện Gia Viễn, kiêm Chủ tịch Hội đồng giải phóng mặt bằng huyện Gia Viễn về dự án nạo vét tuyến thoát lũ đầm Cút, mở rộng cửa thoát lũ Mai Phương - Địch Lộng (huyện Gia Viễn). Trong quá trình thực hiện giải phóng mặt bằng đã để xảy ra việc một số cán bộ xã Gia Hưng (huyện Gia Viễn) kê không nhiều diện tích đất nông nghiệp, đưa những hộ không có đất vào danh sách nhận tiền bồi thường, với tổng số tiền sai phạm hơn 1,4 tỉ đồng.

Huyện ủy và UBND huyện Gia Viễn cũng đã kỷ luật một loạt cán bộ của xã Gia Hưng liên quan vụ việc này, như cách chức Bí thư Đảng ủy xã đối với ông Nguyễn Văn Vinh; cách chức, khai trừ khỏi Đảng đối với ông Phạm Văn Ngọc, Chủ tịch UBND xã; cách chức ông Bùi Phú Việt, cán bộ Văn phòng Đảng ủy kiêm thủ quỹ ngân sách xã và bà Bùi Hương Tám, Kế toán ngân sách xã; cảnh cáo Phó bí thư thường trực Đảng ủy xã Ninh Thị Nhân và Phó Chủ tịch UBND xã Nguyễn Văn Hải; khiển trách ông Nguyễn Văn Minh, Phó Chủ tịch HĐND xã.

Nguồn: thanhnien.vn

HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN MỨC LƯƠNG CƠ SỞ 1.300.000 ĐỒNG TỪ 01/7/2017

Ngày 12/5/2017, Bộ Nội vụ ban hành Thông tư 02/2017/TT-BNV hướng dẫn thực hiện mức lương cơ sở 1.300.000 đồng/tháng từ ngày 01 tháng 7 năm 2017 đối với các đối tượng hưởng lương, phụ cấp trong các cơ quan, đơn vị sự nghiệp công lập của Đảng, Nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội và hội.

Đối tượng áp dụng gồm: Cán bộ, công chức hưởng lương từ ngân sách nhà nước, làm việc trong các cơ quan Đảng, Nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội ở Trung ương, ở tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, ở quận, huyện thị xã thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc Trung ương, ở đơn vị hành chính - kinh tế đặc biệt; công chức trong bộ máy lãnh đạo, quản lý và viên chức hưởng lương từ quỹ lương của đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định; cán bộ, công chức, viên chức được điều động, biệt phái đến làm việc tại các hội, tổ chức phi chính phủ, dự án và cơ quan, tổ chức quốc tế đặt tại Việt Nam theo quyết định của cấp có thẩm quyền; cán bộ, công chức ở xã, phường, thị trấn và những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố quy định tại Nghị định số 92/2009/NĐ-CP và những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã (đã được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 29/2013/NĐ-CP); Đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp hưởng hoạt động phí theo quy định của pháp luật hiện hành; Người làm việc trong tổ chức cơ yếu.

Bên cạnh đó, các đối tượng sau đây cũng thuộc phạm vi áp dụng Thông tư này khi tính toán xác định mức đóng, hưởng chế độ bảo hiểm xã hội và giải quyết các chế độ liên quan đến tiền lương theo quy định của pháp luật: Cán bộ, công chức, viên chức đi học, thực tập, công tác, điều trị, điều dưỡng trong nước và ngoài nước thuộc danh sách trả lương của cơ quan Đảng, Nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội, đơn vị sự nghiệp công lập và hội được ngân sách nhà nước hỗ trợ kinh phí hoạt động; Người đang trong thời gian tập sự hoặc thử việc (kể cả tập sự công chức cấp xã) trong cơ quan Đảng, Nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội, đơn vị sự nghiệp công lập và hội được ngân sách nhà nước hỗ trợ kinh phí hoạt động; Cán bộ, công chức, viên chức đang bị tạm đình chỉ công tác, đang bị tạm giữ, tạm giam; các trường hợp làm việc trong các cơ quan Đảng, Nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội, đơn vị sự nghiệp công lập và hội được ngân sách nhà nước hỗ trợ kinh phí hoạt động được ký kết hợp đồng lao động theo bảng lương ban hành kèm theo Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14/12/2004 của Chính phủ về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang.

Theo Thông tư với các đối tượng nêu trên, công thức tính mức lương được quy định như sau:

Mức lương thực hiện từ ngày 1/7/2017	=	Mức lương cơ sở 1.300.000 đồng/tháng	x	Hệ số lương hiện hưởng
--------------------------------------	---	--------------------------------------	---	------------------------

Công thức tính mức phụ cấp đối với các khoản phụ cấp tính theo mức lương cơ sở được quy định như sau:

Mức phụ cấp thực hiện từ ngày 1/7/2017	=	Mức lương cơ sở 1.300.000 đồng/tháng	x	Hệ số phụ cấp hiện hưởng
--	---	--------------------------------------	---	--------------------------

Đối với các khoản phụ cấp quy định bằng mức tiền cụ thể thì giữ nguyên theo quy định hiện hành. Thông tư này có hiệu lực thi hành từ ngày 1/7/2017.

Mức lương, phụ cấp (kể cả hệ số chênh lệch bảo lưu, nếu có) và hoạt động phí của các đối tượng quy định được tính theo mức lương cơ sở 1.300.000 đồng/tháng từ ngày 1/7/2017.

Anh Cao – Cổng thông tin điện tử Bộ Nội vụ

ĐỒNG CHÍ TRƯƠNG THỊ MAI ĐƯỢC GIAO THÊM TRỌNG TRÁCH MỚI

Liên hiệp các tổ chức hữu nghị Việt Nam phối hợp Hội hữu nghị Việt Nam – Cuba đã tổ chức Lễ công bố tân Chủ tịch Hội hữu nghị Việt Nam – Cuba khóa 4 (nhiệm kỳ 2013 – 2018) đối với bà Trương Thị Mai, Ủy viên Bộ Chính trị, Bí thư Trung ương Đảng, Trưởng Ban Dân vận Trung ương, thay thế người tiền nhiệm là Chủ tịch Quốc hội Nguyễn Thị Kim Ngân.



Nguồn: baochinhpvu.vn

THAY ĐỔI NHÂN SỰ BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI VÀ MỘT SỐ ĐỊA PHƯƠNG

Lãnh đạo Bộ Giao thông vận tải và một số địa phương có quyết định điều động, bổ nhiệm nhân sự một số cơ quan, đơn vị trực thuộc.

Bộ Giao thông vận tải: Ngày 23/5, Thứ trưởng Bộ Giao thông vận tải Nguyễn Ngọc Đông đã trao Quyết định số 1404/QĐ- BGTVT của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải bổ nhiệm ông Hồ Hữu Hòa - Phó Vụ trưởng Vụ Pháp chế, Bộ Giao thông vận tải giữ chức Thành viên Hội đồng thành viên Tổng công ty Đường sắt Việt Nam kể từ ngày 17/5/2017.

Tập đoàn PVN: Ngày 19/5, Thành viên phụ trách Hội đồng thành viên, Tổng giám đốc PVN Nguyễn Vũ Trường Sơn đã trao quyết định ông Nguyễn Quỳnh Lâm, Phó Tổng giám đốc Tập đoàn kiêm Chủ tịch Hội đồng thành viên Tổng Công ty Thăm dò Khai thác Dầu khí (PVEP) thôi giữ chức Chủ tịch Hội đồng thành viên PVEP để tập trung thực hiện nhiệm vụ Phó Tổng giám đốc Tập đoàn.

Đồng thời, Tổng giám đốc PVN trao quyết định của Hội đồng thành viên PVN bổ nhiệm ông Nguyễn Văn Quế, Tổng giám đốc Công ty Liên doanh Điều hành Cửu Long (Cửu Long JOC), giữ chức vụ Chủ tịch Hội đồng Thành viên PVEP.

Hà Giang: Ngày 22/5, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh Hà Giang Nguyễn Văn Sơn đã trao các quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh về việc: Tiếp nhận và bổ nhiệm Tỉnh ủy viên, Bí thư Huyện ủy Xín Mần Hoàng Gia Long giữ chức vụ Giám đốc Sở Giao thông vận tải tỉnh; tiếp nhận và bổ nhiệm Tỉnh ủy viên, Bí thư Huyện ủy Quản Bạ Nguyễn Hồng Hải giữ chức vụ Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; điều động và bổ nhiệm nguyên Phó Giám đốc Trung tâm Tư vấn và Xúc tiến Đầu tư Vũ Văn Tiến giữ chức vụ Phó Hiệu trưởng Trường Cao đẳng nghề tỉnh Hà Giang.

Trước đó, ngày 19/5, ông Thào Hồng Sơn, Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND tỉnh Hà Giang đã trao Quyết định số 809 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy phân công Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Nguyễn Hồng Hải thôi tham gia Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, thôi giữ chức Bí thư Huyện ủy Quản Bạ nhiệm kỳ 2015 - 2020, để bổ nhiệm giữ chức Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch kể từ ngày 11/5/2017.

Quảng Trị: Ngày 18/5, Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Trị Nguyễn Đức Chính đã quyết định bổ nhiệm lại ông Trần Văn Thành, sinh ngày 22/9/1959 giữ chức vụ Giám đốc Sở Y tế kể từ ngày 28/3/2017 đến khi đủ tuổi nghỉ hưu; bổ nhiệm lại ông Trần Quốc Dính, sinh ngày 26/4/1959, giữ chức vụ Phó Giám đốc Sở Y tế Quảng Trị kể từ ngày 28/3/2017 đến khi đủ tuổi nghỉ hưu; bổ nhiệm lại ông Trần Quốc Tuấn, giữ chức vụ Giám đốc Bệnh viện Đa khoa Tỉnh Quảng Trị kể từ ngày 2/4/2017.

Tòa án nhân dân tối cao: Ngày 18/5, Phó Chánh án Tòa án nhân dân tối cao Nguyễn Thúy Hiền đã trao Quyết định số 693/QĐ-TCCB của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao bổ nhiệm ông Phùng Chí Thiện, Thẩm phán trung cấp, phụ trách Tòa hành chính giữ chức vụ Phó Chánh án Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai từ ngày 1/5/2017.

Nguồn: baohinhphu.vn